

Số: 177/2021/QĐST - HNGĐ

C, ngày 15 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 07/6/2021;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 224/2021/ TLST - HNGĐ ngày 07/6/2021 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1984

Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1982

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 53 ngõ 63 tổ 21 phường D, quận C, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận C, Thành phố Hà Nội ngày 31/01/2007 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T và chị H hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh T và chị H là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Vinh Q, sinh ngày 11/11/2007 và cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 06/01/2010. Khi ly hôn, anh T, chị H thỏa thuận: Các con chung sẽ do anh Nguyễn Quang T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Minh H.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết.

[6] Về lệ phí: chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Vinh Q, sinh ngày 11/11/2007 và cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 06/01/2010. Sau ly hôn, giao con chung cho anh Nguyễn Quang T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Minh H cho đến khi anh Nguyễn Quang T có yêu cầu hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H tự thoả thuận và không yêu cầu tòa giải quyết, nên không xét.

- Về nợ: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị Minh H đều xác nhận không cho ai vay nợ và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Minh H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0017636 ngày 31/5/2021) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận C;
- UBND p. D, q. C;
- T.P Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh

